

Bản án số: 38/2024/DS-ST

Ngày: 16-4-2024

V/v Bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thắng

Ông Đinh Chí Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Lê Minh T; Sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường A, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Nguyễn Kim X; Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện 03/11/2023 cũng như tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/9/2023 bà X và ông T đến nhà bà H thuộc ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Khi vừa đến nhà gặp bà H thì bà X và ông T xông vào đánh bà H bằng nón bảo hiểm. Sau đó được mẹ chồng bà H và người dân can ngăn để đưa bà H đi bệnh viện thì bà X lấy thanh sắt nhảy xuống xuống làm lật xuống và tiếp tục đánh bà H làm mất sợi dây chuyền 3,1 chỉ vàng 18k, hư màn hình điện thoại trị giá 800.000 đồng và mất số tiền 77.230.000 đồng do bà H cất giữ trong túi áo. Sau khi sự việc xảy ra bà H nằm viện điều trị 06 ngày.

Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông T và bà X bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản bị mất với tổng số tiền 143.439.334 đồng. Nhưng tại phiên tòa, bà H yêu cầu bà X và ông T bồi thường thiệt hại về sức khỏe với các khoản cụ thể như sau: Chi phí tiền thuốc điều trị là 1.859.334 đồng; Tiền xe đi và về là 850.000 đồng; Tiền ăn người bệnh là 160.000 đồng/ngày x 06 ngày = 960.000 đồng; Tiền ăn người nuôi bệnh là 120.000 đồng/ngày x 06 ngày = 720.000 đồng; Tiền mất thu nhập người bệnh là 300.000 đồng/ngày x 06 ngày = 1.800.000 đồng; Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh là 200.000 đồng/ngày x 06 ngày = 1.200.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại là 40 tháng x 1.800.000 đồng/tháng = 72.000.000 đồng. Đối với thiệt hại về tài sản bà H rút lại không yêu cầu xem xét, giải quyết.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án cũng như quá trình thẩm tra tại phiên tòa có căn cứ cho rằng có xảy ra sự việc đánh nhau giữa bà H với bà X, ông T và bà H có nằm viện điều trị 06 ngày. Tuy nhiên số tiền bà H yêu cầu ông T và bà X bồi thường về sức khỏe là cao nên đề nghị điều chỉnh lại buộc bà X và ông T liên đới bồi thường cho bà H tổng số tiền là 11.099.334 đồng là phù hợp. Ông T và bà X chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật. Do bà H có yêu cầu rút

một phần yêu cầu khởi kiện về phần bồi thường thiệt hại về tài sản nên đề nghị đình chỉ một phần yêu cầu của bà H theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T bồi thường cho bà H chi phí tiền thuốc, tiền ăn, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần và tài sản bị mất do bị đánh nên đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản. Sự việc xảy ra tại ấp 2, xã HTK và bà X có địa chỉ tại ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Đồng thời tại thông báo ngày 30/10/2023 của Công an xã HTK thì vụ việc chưa đủ yếu tố tội phạm và bà H không yêu cầu xử lý vụ việc theo quy định mà chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà X và ông T nhưng ông bà vắng mặt tại lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà X và ông T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa, bà H tự nguyện rút lại yêu cầu đối với bà X, ông T về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản đối với số tiền 77.230.000 đồng và 3,1 chỉ vàng 18k bị mất và điện thoại bị hư do đánh nhau. Do đó, Hội đồng xét xử định chỉ giải quyết đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Tại giấy ra viện ngày 04/10/2023 của Bệnh viện đa khoa Cà Mau xác định thời gian bà H nằm viện là từ 09 giờ 40 phút ngày 29/9/2023 đến 07 giờ 01 phút ngày 04/10/2023. Theo toa vé chi phí thuốc trong quá trình điều trị do nguyên đơn cung cấp với tổng số tiền là 1.859.334 đồng (BL 05).

[5] Xét thấy, vào ngày 29/9/2023 tại nhà của bà H thuộc ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau có xảy ra sự việc mâu thuẫn, cự cãi giữa bà H với bà X, ông T dẫn đến bà H bị đánh phải nằm viện điều trị là thực tế có xảy ra.

[6] Tại biên bản tiếp nhận nguồn tin vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 29/9/2023, bà Nguyễn Thị A là mẹ chồng bà H có trình báo sự việc đánh nhau và địa phương có lập biên bản như bà H trình bày (BL 54).

Tại bản tường trình (BL 37) và biên bản ghi lời khai ngày 11/10/2023 (BL 43) bà X thừa nhận bà và bà H có giằng co với nhau từ trong nhà tới lúc xuống xuống qua sông nhưng việc bà H có thương tích không bà X không xác định được. Tại biên bản ghi lời khai ngày 29/9/2023, ngày 24/10/2023 ông T thừa nhận là người chở bà X đến nhà bà H để nói chuyện không phải đi đánh nhau. Khi bà H và bà X xảy ra xô xát ông T là người can ngăn cùng với bà A nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 29/9/2023 bà A xác định nhìn thấy ông T và bà X đánh bà H. Hơn nữa quá trình giải quyết vụ án ông T và bà X không có văn bản ý kiến, không cung cấp chứng cứ về yêu cầu của bà H và vắng mặt tại vụ án. Tại giấy ra viện ngày 04/10/2023 của Bệnh viện đa khoa Cà Mau thể hiện bà H nhập viện điều trị lúc 09 giờ 01 phút ngày 29/9/2023 là sau khi sự việc đánh nhau xảy ra và bà H nằm viện điều trị với thương tích được ghi nhận là tổn thương nông ở đầu, tổn thương nông tác động nhiều vùng trên cơ thể.

Từ những căn cứ nêu trên có cơ sở cho rằng việc bà H nằm viện điều trị là do lỗi của ông T chở bà X đến nhà bà H làm phát sinh mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đánh nhau và bà H phải nằm viện điều trị bệnh nên bà X và ông T phải có nghĩa vụ liên đới cùng bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà H.

Tuy nhiên yêu cầu của bà H là chưa phù hợp và tại phiên tòa bà H yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Vì vậy cần điều chỉnh lại, cụ thể như sau:

Chi phí tiền thuốc điều trị là 1.859.334 đồng;

Chi phí tiền xe là 850.000 đồng;

Tiền ăn người bệnh là 160.000 đồng/ngày x 06 ngày = 960.000 đồng;

Tiền ăn người nuôi bệnh là 120.000 đồng/ngày x 06 ngày = 720.000 đồng;

Tiền mất thu nhập là 250.000 đồng/ngày x 06 ngày x 02 người = 3.000.000 đồng;

Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại là 04 tháng x 1.800.000 đồng/tháng = 7.200.000 đồng.

Tổng số tiền bà X và ông T phải bồi thường cho bà H là 14.589.334 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

[7] Về lỗi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T phải chịu án phí – Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T bồi thường thiệt hại về tài sản.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 14.589.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị H cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim X và ông Lê Minh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 729.500 đ (Bảy trăm hai mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí. Vào ngày 09/11/2023 bà H có dự nộp 2.213.000 đ (Hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng) theo biên lai số 0015772 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Bình nay được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Văn Thắng – Đình Chí Hiền

Nguyễn Kiều Trang